

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 07-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Hiện
2. Bà Võ Thị Tô Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng–Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1227/2018/QĐST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1976; Nơi sinh: huyện P, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: 145/2, ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Con ông Phan Văn Hiền, sinh năm 1948 (sống) và bà Nguyễn Thị Buội, sinh năm 1948 (sống); Cả hai cùng cư trú tại ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Họ tên vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1978, cư trú: 145/2, ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2002. Từ nhỏ sống chung với gia đình và đi học đến hết lớp 5 thì nghỉ học phụ giúp gia đình tại ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Năm 2000, bị cáo có vợ và sinh sống tại ấp AT, xã AQ. Ngày 01 tháng 9 năm 2017, điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm chết một người nên bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 04 ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

- Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963; địa chỉ: 15/2 ấp AN, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1963; địa chỉ: 15/2 ấp AN, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: 145/2 ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2017, Phan Văn T đến nhà anh Nguyễn Thanh Nhàn, cư trú ấp AT, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre) uống rượu cùng với một số người bạn. Sau khi uống rượu xong, T về chòi giữ vuông tôm của T (ở gần đó) ngủ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 71F6-9062 lưu thông trên Đường huyện 28 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Thạnh đi Ủy ban nhân dân xã AQ. Khi đến khu vực thuộc ấp AT, xã AQ thì T phát hiện ông Đoàn Văn Lây (sinh năm 1964, cư trú ấp AN, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre) trong tình trạng có uống rượu đang đi bộ ngược chiều trên phần đường bên phải theo chiều đi của xe. Do xe không có đèn chiếu sáng và khi phát hiện ông Lây khoảng cách quá gần (cách xe mô tô khoảng 01 mét đến 02 mét) nên T không tránh kịp, dẫn đến phần phía trước của xe mô tô đụng trực diện vào người ông Lây, làm ông Lây, T và xe đều ngã xuống đường. Hậu quả, T và ông Lây đều bị thương, được chuyển đến Trạm y tế xã An Qui để cấp cứu, sau đó được chuyển đến Trung tâm y tế huyện Thạnh Phú. Do bị thương tích nặng nên ông Lây và T tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu (tỉnh Bến Tre) cấp cứu và điều trị. Đến ngày 07 tháng 9 năm 2017, ông Lây tử vong tại bệnh viện; riêng T đến ngày 11 tháng 9 năm 2017 thì ra viện.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 20 giờ 15 phút ngày 01 tháng 9 năm 2017, ghi nhận như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn trên Đường huyện 28 (thuộc ấp AT, xã AQ), mặt đường rộng 3,60m, được rải nhựa và có nhiều chỗ đọng nước do trời mưa; mặt đường được bố trí hai làn xe, không có vạch kẻ đường ở giữa; không có cọc tiêu và không nằm trong phạm vi hiệu lực của biển báo hiệu nguy hiểm.

Lấy mép đường bên phải (theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Thạnh đi Ủy ban nhân dân xã AQ) làm lề chuẩn; trụ điện số 26 làm điểm mốc, kết quả ghi nhận và đo vẽ các dấu vết như sau:

- 01 (một) vết cày in trên đường; vết cày dạng đứt quãng, hình thành theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Thạnh đi Ủy ban nhân dân xã An Qui; vết cày dài 2,75m, đầu vết cày cách lề chuẩn 1,70m và cách trụ điện số 26 là 8,40m; cuối vết cày cách lề chuẩn là 1,45m.

- 01 (một) vết máu chảy loang do trời mưa; vết máu có kích thước 1,40m x 1,10m; tâm vết máu cách lề chuẩn 2,05m và cách cuối vết cày số 1 là 6,85m.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71F6-9062 ngã về phía bên trái của xe; đầu xe hướng về Ủy ban nhân dân xã An Qui, đuôi xe hướng về Ủy ban nhân dân xã An Thạnh. Bánh trước của xe nằm trên lề cỏ, bánh sau của xe nằm trên mặt đường xe chạy; trục bánh trước của xe cách lề chuẩn 0,50m; trục bánh sau của xe cách lề chuẩn 0,30m và cách tâm vết máu 2,87m.

Theo Kết luận giám định số 3451/C54B ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Hệ thống đèn chiếu sáng trên xe mô tô biển số 71F6-9062 bị hư hỏng, bể vỡ, không hoạt động. Dấu vết hư hỏng hình thành trước khi xe tham gia tai nạn giao thông. Trước khi tham gia tai nạn giao thông hệ thống đèn chiếu sáng trên xe mô tô biển số 71F6-9062 bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Qua điều tra, xác minh có căn cứ xác định: Phan Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Tại Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn người có liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 20 giờ 57 phút ngày 01 tháng 09 năm 2017 tại Trung tâm y tế huyện Thạnh Phú xác định: nồng độ cồn trong khí thở của Phan Văn T là: 0,428 miligam/1 lít khí thở (vượt quá nồng độ cồn so với quy định).

Hành vi của Phan Văn T đã vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 53 Luật giao thông đường bộ về nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ; các hành vi bị nghiêm cấm và điều kiện tham gia giao thông của xe cơ giới.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi lúc 18 giờ 20 phút ngày 07 tháng 9 năm 2017, xác định ông Đoàn Văn Lây có một số thương tích điển hình như sau:

- Vùng cằm trái có vết xước da, phù nề, kích thước chung 11cm x 09cm; vùng trán trái và chân mày trái có nhiều vết xước da đóng mày khô.

- Vùng bụng trái kéo dài đến hông trái có nhiều vết xước da, bầm tụ máu; vết xước da vùng hông trái cách gót chân trái 94cm.

Mổ vùng đầu nhận thấy: Tổ chức dưới da đầu vùng trán trái xuất huyết, tụ máu; xuất huyết tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh cằm; xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não; phù não; mặt cắt nhu mô não xuất huyết dạng chấm; xuất huyết tụ máu trong cầu não; vùng nền sọ tụ máu đông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 84-917/TT ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre, kết luận: Nạn nhân Đoàn Văn Lây chết do “Xuất huyết tụ máu dưới màng cứng, dưới nhện, hai bán cầu đại não, phù não/ đa chấn thương”.

Vật chứng vụ án được thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71F6-9062; hiệu ZEBRA, số máy: 0256872; số khung: 20101218, dung tích xi lanh: 108cm³; phần đầu xe bị hư hỏng hoàn toàn, thân xe có nhiều vết trầy xước, vỡ do tai nạn.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã trao trả cho bị cáo Phan Văn T 01 xe mô tô đã tạm giữ như trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 07 cùng ngày.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn T và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng), gồm: chi phí cho việc cứu chữa và mai táng bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền nêu trên, không có yêu cầu gì khác; đồng thời có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Văn T.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTP-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07-6-2018. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Phan Văn T và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng), gồm chi phí cho việc cứu chữa và mai táng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền nêu trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo Phan Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Văn L là bà Nguyễn Thị Tr có đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì khác.

Bị cáo Phan Văn T nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn T thừa nhận hành vi: với ý thức không chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01 tháng 9 năm 2017, mặc dù Phan Văn T trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 71F6-9062 không bảo đảm quy định về điều kiện tham gia giao thông (xe không có đèn chiếu sáng) đi trên Đường huyện 28 theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã An Thạnh đi Ủy ban nhân dân xã An Qui. Khi đến khu vực thuộc ấp AT, xã AQ, do vi phạm về nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ; các hành vi bị nghiêm cấm và điều kiện tham gia giao thông của xe cơ giới theo quy định tại khoản 5 Điều 4; khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 53 Luật giao thông đường bộ nên xe T điều khiển đã đụng vào người ông Đoàn Văn L (sinh năm 1964, cư trú ấp AN, xã AQ, huyện P, tỉnh Bến Tre) đang đi bộ theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông L tử vong do xuất huyết tụ máu dưới màng cứng, dưới nhện, hai bán cầu đại não, phù não, đa chấn thương.

[3] Hành vi của bị cáo Phan Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Hành vi của bị cáo Phan Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, tính mạng của người khác và gây nên cảnh mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng); trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong trường hợp này bị hại cũng có lỗi và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có chú ruột Phan Văn Lắm là liệt sĩ và Phan Văn Lành là thương binh hạng $\frac{3}{4}$. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Căn cứ vào tính chất, mức độ,

hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét. Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã An Qui giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo: Phan Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07-6-2018.

Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã An Qui, huyện Thanh Phú nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2018) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thanh Phú;
- Ủy ban nhân dân xã An Qui;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

VÕ VĂN HIỆN-VÕ THỊ TỐ QUYÊN

CAO THANH MINH

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Ủy ban nhân dân xã An Qui;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh

